

Số: /KH-TrMN

Yên Từ, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ GIÁO VIÊN
Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên, cán bộ quản lý (CBQL) cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm GDTX;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT, ngày 05/12/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế BDTX giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm GDTX ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở GDMN; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non;

Căn cứ kế hoạch số 02/KH- SGĐĐT ngày 19 tháng 07 năm 2025, Kế hoạch tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL, GV, NV cấp học mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ kế hoạch số 57/KH- SGĐĐT ngày 14 tháng 11 năm 2025, Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Căn cứ kế hoạch số 63/KH- UBND ngày 07 tháng 12 năm 2025, của UBND xã Yên Từ Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 - 2025 và nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân, Trường Mầm non Yên Phong xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác BDTX đối với CBQL và GVMN năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích của BDTX

- Giúp cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực

khác theo yêu cầu của Chuẩn nghề nghiệp, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục mầm non, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành và trong nhà trường.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên mầm non, từng bước nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên mầm non với yêu cầu phát triển giáo dục và yêu cầu chuẩn về nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non.

Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN; tăng cường năng lực phát hiện sớm, can thiệp sớm, giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Phát triển năng lực quản lý, xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản lý trẻ em tại cơ sở GDMN; đảm bảo triển khai hiệu quả nhiệm vụ GDMN năm học 2025-2026 phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non nòng cốt về chuyên đổi số, nâng cao năng lực xây dựng học liệu số, quản lý và tổ chức dạy học an toàn trên môi trường số.

2. Yêu cầu của BDTX

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX đảm bảo đúng quy định của Quy chế BDTX và các chương trình BDTX tương ứng với các cấp học do Bộ GDĐT ban hành, đảm bảo phù hợp với đối tượng, nhu cầu của giáo viên và cán bộ quản lý đăng ký trên hệ thống TEMIS và bám sát các Chương trình bồi dưỡng của Bộ GDĐT; tập trung vào các vấn đề mới và yêu cầu thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý.

- Giáo viên, cán bộ quản lý tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng, hoàn thành đợt tập huấn, bồi dưỡng theo quy định; kết quả bồi dưỡng là căn cứ để đánh giá viên chức theo chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ.

3. Nguyên tắc của BDTX

- Công tác BDTX cần bảo đảm thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế và nhiệm vụ năm học; đáp ứng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển của cơ sở giáo dục mầm non, của địa phương và của ngành.

- Công tác xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chương trình BDTX cần tập trung vào những vấn đề mới, những năng lực mà đội ngũ CBQL và giáo viên còn thiếu hoặc yếu.

- Thực hiện phân công, phân cấp và cơ chế phối hợp trong tổ chức BDTX.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI LƯỢNG, NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Đối tượng bồi dưỡng

CBQL, GV trong toàn trường.

Tổng số CBQLGV thực hiện công tác BDTX trong năm học: 53 đ/c,
Trong đó: Quản lý: 3/3 đ/c; Giáo viên: 46/50 đ/c (04 Gv nghỉ thai sản).

Trình độ chuyên môn: Đại học: 53/53 đ/c; đạt tỷ lệ: 100%.

2. Đối tượng được miễn tham gia bồi dưỡng trong năm học:

04 đ/c giáo viên (lý do: nghỉ TS)

3. Thời lượng bồi dưỡng

Cán bộ quản lý, giáo viên công lập, tư thục phải thực hiện Chương trình BDTX thời lượng 120 tiết/năm học, bao gồm:

- Chương trình bồi dưỡng 01: Khoảng 40 tiết/năm học).
- Chương trình bồi dưỡng 02: Khoảng khoảng 40 tiết/năm học).
- Chương trình bồi dưỡng 03: Khoảng khoảng 40 tiết/năm học).

4. Nội dung bồi dưỡng

4.1. Đối với Cán bộ quản lý

- *Chương trình bồi dưỡng 01*: Nội dung₁ chương trình bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển; chương trình, nội dung, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDMN; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDMN

- Thời lượng: Khoảng 40 tiết/năm học.

TT	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức/Thời lượng	Thời gian (dự kiến)	Người hướng dẫn
1	Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ giáo dục	Trực tiếp (5 Tiết	Tháng 8/ 2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
2	Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ giáo dục	Trực tiếp (5 Tiết	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
3	Nghị định số 57- NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Trực tiếp (5 Tiết		

	Quốc gia.			
4	Công văn số 383 /SGDĐT-CTHSSV ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình V/v triển khai một số nhiệm vụ công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số sau sát nhập	Trực tiếp (5 Tiết	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
5	Công văn số Số 479 /SGDĐT-CTHSSV ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình V/v tăng cường triển khai thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Trực tiếp (5 Tiết	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
6	Thông tư Số: 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phòng văn hóa- xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.	Trực tiếp (5 Tiết	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
7	Công văn Số 318 /SNV-CCVC Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2025 của Sở nội vụ V/v hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ	Trực tiếp (5 Tiết	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
8	Công văn Số 499/SGDĐT-CTHSSV V/v hướng dẫn thực hiện các nội dung về kết nối, đồng bộ dữ liệu học bạ số; tạo lập văn bằng số; cập nhật thông tin trên CSDL ngành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp	Trực tiếp (5 Tiết	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh

- *Chương trình bồi dưỡng 02:* Nội dung₂ chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDMN, theo từng năm học, từng thời kỳ của địa phương.

- Thời lượng: Khoảng 40 tiết/năm học)

Stt	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức/ thời lượng	Thời gian (dự kiến)	Người hướng dẫn
1	Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non	Học tập trung (10 tiết)	Tháng 11/ 2025	Sở GD
2	Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn chuẩn bị cho trẻ	Học tập	Tháng	

	5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông Chương trình giáo dục phổ thông 2018	trung (05 tiết)	12/2025	Sở GD
3	Tổ chức bồi dưỡng về công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số	Học tập trung (10 tiết)	Tháng 12/ 2026	Sở GD
4	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác truyền thông ngành Giáo dục năm 2025	Học tập trung (05 tiết)	Tháng 12/ 2025	Sở GD
5	Hướng dẫn tổ chức hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh trong cơ sở GDMN. Hướng dẫn stem. Chuyển đổi số.	Học tập trung (05 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026	Sở GD
6	Phát hiện sớm, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật trong cơ sở GDMN	Học tập trung (05 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026	Sở GD

- *Chương trình bồi dưỡng 03*: Nội dung chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm. Sở GDĐT triển khai các Mô đun bồi dưỡng dựa trên khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của cán bộ quản lý cơ sở GDMN (*đăng ký trên hệ thống TEMIS*) và lồng ghép triển khai thực hiện chỉ tiêu kinh tế, xã hội của tỉnh Ninh Bình.

+ Thời lượng: Khoảng 40 tiết/năm học)

+ Học trên phần mềm TEMIS

TT	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức/thời lượng	Thời gian (dự kiến)
1	GVMN 25: Kiểm định chất lượng giáo dục trong cơ sở GDMN	Tự học (20 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
2	QLMN 30: Quyền trẻ em và phòng, chống bạo hành trẻ trong cơ sở GDMN	Tự học (20 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
3	QLMN 31: Phối hợp giữa nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và phòng, chống bạo hành trẻ em mầm non.	Tự học (20 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
4	QLMN 34: Tổ chức xây dựng môi trường phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ cho cán bộ, giáo	Tự học (20 tiết)	Từ tháng 01 – tháng

	viên trong cơ sở GDMN		4 năm 2026
5	GVMN 35: Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ sở GDMN	Tự học (20 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
6	QLMN 36: Sử dụng hiệu quả các công cụ, phương tiện truyền thông trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN	Tự học (20 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026

- 4.2. Đối với giáo viên

- *Chương trình bồi dưỡng 01*: Nội dung⁴ chương trình bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển; chương trình, nội dung, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDMN.

+ Thời lượng: Khoảng 40 tiết/năm học)

TT	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức/Thời lượng	Thời gian (dự kiến)	Người hướng dẫn
1	Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ giáo dục	Trực tiếp (5 Tiết)	Tháng 8/ 2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
2	Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ giáo dục	Trực tiếp (5 Tiết)	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
3	Nghị định số 57- NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia.	Trực tiếp (5 Tiết)		
4	Công văn số 383 /SGDĐT-CTHSSV ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình V/v triển khai một số nhiệm vụ công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số sau sát nhập	Trực tiếp (5 Tiết)	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
5	Công văn số Số 479 /SGDĐT-CTHSSV ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình V/v tăng cường triển khai thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Trực tiếp (5 Tiết)	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
6	Thông tư Số: 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở giáo dục và	Trực tiếp (5 Tiết)	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim

	Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phòng văn hóa- xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.			Thanh
7	Công văn Số 318 /SNV-CCVC Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2025 của Sở nội vụ V/v hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ	Trực tiếp (5 Tiết)	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
8	Công văn Số 499/SGDĐT-CTHSSV V/v hướng dẫn thực hiện các nội dung về kết nối, đồng bộ dữ liệu học bạ số; tạo lập văn bằng số; cập nhật thông tin trên CSDL ngành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp	Trực tiếp (5 Tiết)	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Kim Thanh

- *Chương trình bồi dưỡng 02:* Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDMN, theo từng năm học, từng thời kỳ của địa phương.

+ Thời lượng: Khoảng 40 tiết/năm học)

Stt	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức/ thời lượng	Thời gian (dự kiến)	Người hướng dẫn
1	Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non	Học tập trung (10 tiết)	Tháng 11/ 2025	Phạm Thị Thảo
2	Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Học tập trung (10 tiết)	Tháng 12/2025	Phạm Thị Thảo
3	Tổ chức bồi dưỡng về công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Học tập trung (10 tiết)	Tháng 12/ 2026	Phạm Thị Thảo
4	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác truyền thông ngành Giáo dục năm 2025	Học tập trung (05 tiết)	Tháng 12/ 2025	Nguyễn Thị Kim Thanh
5	Hướng dẫn tổ chức hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh trong cơ sở GDMN. Hướng dẫn stem. Chuyển đổi số.	Học tập trung (05 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026	Phạm Thị Thảo
6	Phát hiện sớm, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật trong cơ sở GDMN	Học tập trung (05 tiết)	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026	Lại Thị Mên

- *Chương trình bồi dưỡng 03*: Nội dung chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm. Sở GDĐT triển khai các Mô đun bồi dưỡng dựa trên khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên cơ sở GDMN, (*đăng ký trên hệ thống TEMIS*) và lồng ghép triển khai thực hiện chỉ tiêu kinh tế, xã hội của tỉnh Ninh Bình.

+ Thời lượng bồi dưỡng khoảng (40 tiết/năm học).

+ Học trên phần mềm TEMIS

TT	Nội dung bồi dưỡng	Thời lượng	Thời gian (dự kiến)
1	GVMN 2: Quản lý cảm xúc bản thân của người GVMN trong hoạt động nghề nghiệp	20 tiết	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
2	GVMN 07: Phát triển Chương trình GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương	20 tiết	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
3	GVMN 11: Kỹ năng sơ cứu - phòng tránh và xử lý một số tình huống nguy hiểm, bệnh thường gặp ở trẻ em	20 tiết	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
4	GVMN 14: Tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ/tăng cường tiếng Việt cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm	20 tiết	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
5	GVMN 33: Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN	20 tiết	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026
6	GVMN 34: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	20 tiết	Từ tháng 01 – tháng 4 năm 2026

III. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC BDTX

1. Phương pháp BDTX

Phương pháp BDTX theo hướng tích cực, tương tác; coi trọng tự học, tự bồi dưỡng kết hợp với trao đổi, thảo luận; phát huy vai trò chủ thể và tính cá thể hóa của CBQL, giáo viên.

2. Các hình thức BDTX:

2.1. Hình thức tự học tập - tự bồi dưỡng: CBQL, giáo viên tự nghiên cứu các tài liệu, ghi chép nội dung được bồi dưỡng thường xuyên kết hợp với các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn.

- BDTX bằng tự học của CBQL, giáo viên kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ chuyên môn của nhà trường.

2.2. Tổ chức bồi dưỡng thông qua hoạt động tổ chuyên môn:

+ Bồi dưỡng thông qua việc tổ chức hội thi, hội giảng

+ Trao đổi thảo luận theo tổ, nhóm chuyên môn để giải quyết các vấn đề vướng mắc trong quá trình được bồi dưỡng và thực hiện như các nội dung khó khăn trong quá trình thực hiện thực tế...

+ Thông qua dự giờ trong và ngoài nhà trường.

+ Tổ chức cho CBQL, giáo viên thực hành ứng dụng các nội dung học tập, nghiên cứu

+ Tổ chức các hoạt động thuyết trình báo cáo chuyên đề theo tổ, nhóm chuyên môn.

+ Tổ chức cho CBQL, giáo viên thực hiện các bài viết thu hoạch, kiểm tra theo quy định.

+ Phân công giáo viên có trình độ tay nghề cao trực tiếp giúp đỡ giáo viên có trình độ còn hạn chế.

2.3. Hình thức bồi dưỡng theo chuyên đề: thông qua các buổi tập huấn chuyên môn của phòng giáo dục, sinh hoạt chuyên môn tổ, khối của nhà trường, qua các tiết kiến tập...

2.4. BDTX theo hình thức học tập từ xa (qua mạng internet), khai thác tài liệu BDTX trên mạng

2.5. Hình thức BD tập trung trong hè: BDTX tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giúp giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung BDTX khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập.

Thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp hoặc trực tuyến; Thông qua sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn của trường, sinh hoạt chuyên môn liên trường, hội thảo, hội thi, tham quan học tập thực tế ...; thông qua công tác tự bồi dưỡng, tự học, tự nghiên cứu của cán bộ quản lý, giáo viên.

IV. BÁO CÁO VIÊN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Báo cáo viên bồi dưỡng thường xuyên là nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quy định Thông tư số 19/2019/TT- BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên và Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN, cơ sở GDPT và giáo viên trung tâm GDTX ban hành kèm theo thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

V. ĐÁNH GIÁ; XẾP LOẠI; SỬ DỤNG KẾT QUẢ BDTX

1. Đánh giá bồi dưỡng thường xuyên

Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý và giáo viên các trường Mầm non thực hiện theo quy định tại Thực hiện theo khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT;

- Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý và giáo viên thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX.

- Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 (mười) và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 5 (năm) trở lên.

2. Xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên

2.1. Hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên khi thực hiện đầy đủ quy định của các khóa bồi dưỡng trong năm học; hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch với kết quả đạt yêu cầu theo quy định.

2.2. Không hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu theo quy định.

3. Sử dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên

Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý.

4. Công nhận hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên

Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đối với các giáo viên, cán bộ quản lý hoàn thành các khóa bồi dưỡng trong năm học theo quy định tại Khoản 7, Điều 1 của Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT.

VI. XÂY DỰNG BÁO CÁO TEMIS

Nhà trường thực hiện đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục trên Hệ thống Quản lý thông tin về bồi dưỡng (TEMIS) của Bộ GDĐT.

Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện nghiêm túc các nội dung trên Hệ thống Quản lý thông tin về bồi dưỡng (TEMIS) của Bộ GDĐT; đăng ký nhu cầu BDTX hàng năm (tại Phần C của Báo cáo TEMIS) và chịu trách nhiệm về chất lượng báo cáo TEMIS của đơn vị.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch BDTX của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch BDTX cho 100% CBQL, GVMN trong nhà trường.

- Hướng dẫn cán bộ quản lý và giáo viên trong nhà trường xây dựng Kế hoạch BDTX của cá nhân.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý tham gia BDTX theo quy định.

- Báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý, giáo viên gửi về Phòng VH- XH xã và Sở GD&ĐT trước tháng 6/2026 sau khi năm học kết thúc. (Kèm Theo danh sách và Minh chứng của các cá nhân được miễn BDTX trong năm học).

2. Cán bộ quản lý và giáo viên

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân, nghiêm túc thực hiện các quy định về BDTX theo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non.

- Nâng cao kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của bản thân.

- Vận dụng có hiệu quả những kiến thức, kỹ năng lĩnh hội được thông qua công tác BDTX, hoặc tự học, tự nghiên cứu để phục vụ tốt cho công tác quản lý và giảng dạy.

- Tích cực trao đổi, thảo luận, thực hành gắn với việc sử dụng các thiết bị và phương tiện dạy học.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên Trường mầm non Yên Phong năm học 2025-2026, nhà trường yêu cầu CBQL và GVMN nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị báo cáo với nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH (để b/c)
- Tổ CM, GV (để t/h);
- Lưu VT: HSBDTX.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Thanh